

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6/1
NĂM HỌC : 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Cô Trang Kim Nga

SĐT: 0902262754

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
1	Trang Ngọc Trâm	Anh	X	14/01/2010	10	9	19
2	Trần Nhật Trâm	Anh	X	04/03/2010	10	10	20
3	Nguyễn Ngọc Tuyết	Anh	X	16/03/2010	10	10	20
4	Nguyễn Gia	Bảo		07/03/2010	9	9	18
5	Dương Gia	Bảo		01/03/2010	9	10	19
6	Nguyễn Sĩ	Bình		05/11/2010	7	8	15
7	Nguyễn Phùng Tâm	Đắc		03/02/2010	9	10	19
8	Phạm Nguyễn Thành	Danh		10/08/2010	9	9	18
9	Phan Phước	Điền		14/07/2010	6	6	12
10	Nguyễn Thùy	Dương	X	14/09/2010	10	9	19
11	Lê	Duy		03/05/2010	8	9	17
12	Hoàng Minh	Duy		11/05/2010	10	10	20
13	Nguyễn Bùi Gia	Hân	X	10/07/2010	9	10	19
14	Võ Thị Ngọc	Hân	X	18/08/2010	9	6	15
15	Lê Hoàng Tú	Hảo	X	11/10/2010	10	10	20
16	Nguyễn Thanh	Hoàng		04/11/2010	9	8	17
17	Lê Gia	Hoàng		30/08/2010	7	6	13
18	Nguyễn Thị Thu	Hồng	X	14/03/2010	10	6	16
19	Nguyễn Hồ Nhật	Huy		21/02/2010	10	10	20
20	Võ Đặng Khánh	Huy		03/10/2010	7	6	13
21	Nguyễn Minh	Khang		08/03/2010	9	8	17
22	Nguyễn Hữu Anh	Khoa		11/07/2010	10	9	19
23	Nguyễn Đại Hoàng	Long		02/06/2010	10	10	20
24	Lê Thị Kim	Ngân	X	28/06/2010	9	9	18
25	Phạm Thị Thanh	Ngân	X	09/12/2010	10	10	20
26	Nguyễn Đình Phương	Nghi	X	01/01/2010	9	10	19
27	Lê Bảo	Ngọc	X	14/01/2010	10	10	20
28	Nguyễn Lê Khôi	Nguyên		20/09/2010	9	8	17

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
29	Nguyễn Minh	Nhật		27/10/2010	9	9	18
30	Lương Hoàng	Phát		16/05/2010	8	10	18
31	Phan Trọng	Phú		22/04/2010	8	10	18
32	Nguyễn Minh	Phương	X	02/09/2010	10	10	20
33	Phan Minh	Quân		22/03/2010	9	10	19
34	Trần Minh	Quốc		30/05/2010	9	10	19
35	Lê Phú	Quý		08/11/2010	9	10	19
36	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	X	06/06/2010	9	9	18
37	Wang Mai	San	X	26/06/2010	10	10	20
38	Phạm Minh	Tâm		01/03/2010	8	9	17
39	Lương Hữu	Thành		20/08/2010	9	8	17
40	Phạm Minh	Thành		17/05/2010	9	10	19
41	Võ Phúc	Thiện		04/08/2010	10	10	20
42	Trần Trung	Thọ		20/10/2010	6	9	15
43	Trần Văn	Tiến		23/01/2010	10	10	20
44	Võ Thị Thanh	Trà	X	02/01/2010	10	10	20
45	Châu Huyền	Trân	X	16/12/2010	10	10	20
46	Trịnh Thị Thùy	Trang	X	18/01/2010	9	7	16
47	Võ Thị Thùy	Trang	X	23/09/2010	10	10	20
48	Nguyễn Huy	Triều		06/04/2010	9	8	17
49	Danh Thanh	Tùng		24/07/2008	10	9	19
50	Phạm Hồ Phúc	Vinh		06/01/2010	9	9	18
51	Đặng Thị Tường	Vy	X	31/08/2010	10	9	19

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6/2
NĂM HỌC : 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Cô Nguyễn Thị Hương Trâm

SĐT: 0915303228

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
1	Bùi Nguyễn Phương	Anh	X	31/08/2010	10	7	17
2	Cù Lan	Anh	X	19/03/2010	9	9	18
3	Ngô Tuấn	Anh		31/03/2010	10	10	20

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
4	Tô	Bảo		02/08/2010	10	10	20
5	Võ Ngọc	Bảo		08/02/2010	9	10	19
6	Trần Gia	Bảo		25/04/2010	9	9	18
7	Trần Anh	Đào	X	11/10/2010	10	7	17
8	Nguyễn Bá	Duy		04/05/2010	10	10	20
9	Nguyễn Thị Kim	Dung	X	07/02/2010	9	8	17
10	Lê Thị	Hà	X	15/11/2010	7	7	14
11	Lê Ngọc	Hân	X	27/05/2010	10	8	18
12	Nguyễn Ngọc Phượng	Hằng	X	27/03/2010	10	10	20
13	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	X	10/10/2009	9	8	17
14	Lê Văn	Hiếu		18/03/2008	9	10	19
15	Lê Nguyễn Minh	Hoàng		03/05/2010	9	10	19
16	Huỳnh Tấn	Hưng		15/09/2010	10	6	16
17	Lê Duy	Hưng		17/01/2010	10	9	19
18	Nguyễn Gia	Huy		27/05/2010	9	8	17
19	Trịnh Quốc	Huy		26/05/2010	9	10	19
20	Lê Quốc	Khánh		07/03/2010	10	10	20
21	Đặng Nguyễn Đăng	Khoa		12/06/2010	7	9	16
22	Đặng Phạm Đăng	Khôi		03/05/2010	6	9	15
23	Dương Hào	Kiệt		29/06/2010	9	10	19
24	Võ Minh	Lâm		21/11/2010	8	7	15
25	Nguyễn Kim	Lin	X	27/06/2010	8	9	17
26	Trần Gia	Linh	X	31/01/2010	9	10	19
27	Phan Thị Yên	Ly	X	02/11/2010	10	10	20
28	Nguyễn Lê Xuân	Mai	X	05/10/2010	10	10	20
29	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	X	12/12/2010	10	8	18
30	Ngô Hoàng	Ngọc		11/08/2010	10	10	20
31	Nguyễn Bảo	Ngọc	X	30/03/2010	10	9	19
32	Nguyễn Thành	Nhân		20/12/2010	9	10	19
33	Võ Lê Thành	Phong		21/11/2010	10	10	20
34	Huỳnh Thiên	Phúc		18/11/2009	9	9	18
35	Đặng Thị Hồng	Phượng	X	11/03/2010	10	10	20

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
36	Nguyễn Thanh	Son		29/05/2010	10	10	20
37	Trần Tấn	Tài		04/10/2010	9	9	18
38	Hà Tấn	Thịnh		04/01/2010	10	10	20
39	Ngô Anh	Thư	X	19/01/2010	10	9	19
40	Nguyễn Hoài	Thuận		03/11/2010	10	8	18
41	Nguyễn Thái	Thuận		11/11/2010	7	5	12
42	Nguyễn Phương	Trâm	X	09/07/2010	9	10	19
43	Lâm Bảo	Trân	X	28/11/2010	9	6	15
44	Đoàn Thị Bảo	Trân	X	21/04/2010	7	6	13
45	Trang Trọng	Trí		19/03/2010	10	10	20
46	Phạm Ngô Minh	Tú		12/01/2010	10	10	20
47	Lê Thị Mỹ	Uyên	X	07/12/2010	10	10	20
48	Nguyễn Lê Thùy	Vân	X	30/03/2010	10	10	20
49	Lê Quốc	Việt		28/02/2010	9	10	19
50	Nguyễn Công	Vinh		09/06/2010	10	9	19

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6/3
NĂM HỌC : 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Cô Nguyễn Thị Nguyệt Quế

SĐT: 0988373213

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
1	Trần	An		06/03/2010	9	10	19
2	Đỗ Tuấn	Anh		24/03/2010	10	8	18
3	Lâm Hoàng	Anh		13/04/2010	10	10	20
4	Hà Hoàng	Anh		16/08/2010	10	10	20
5	Nguyễn Hoàng Phương	Anh	X	16/10/2009	8	10	18
6	Nguyễn Thanh	Bảo		22/04/2010	10	10	20
7	Hứa Thành	Công		21/10/2010	8	9	17
8	Nguyễn Tấn	Đạt		30/03/2010	9	8	17

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
9	Phan Bảo	Duy		09/12/2010	10	10	20
10	Đào Ngọc Lôi	Em		09/11/2007	9	10	19
11	Huỳnh Thanh	Hiếu		13/07/2010	9	10	19
12	Lê Huy	Hoàng		27/11/2010	7	7	14
13	Kim Bùi Huy	Hoàng		21/03/2010	7	10	17
14	Lâm Gia	Huy		27/04/2010	10	10	20
15	Phạm Lê Quốc	Khánh		03/09/2010	9	10	19
16	Nguyễn Đăng	Khoa		10/05/2010	9	10	19
17	Nguyễn Minh Hoàng	Kim	X	22/02/2010	9	8	17
18	Ngô Tường	Lam	X	26/06/2010	9	6	15
19	Cao Hoàng	Lâm		11/09/2010	10	10	20
20	Nguyễn Thành	Long		21/03/2010	9	9	18
21	Đặng Hoài	Nam		31/07/2009	10	10	20
22	Võ Thị Thu	Ngân	X	29/06/2010	9	10	19
23	Nguyễn Thị Phương	Nghi	X	23/07/2009	10	9	19
24	Hoàng Ánh	Ngọc	X	25/03/2010	10	10	20
25	Nguyễn Thị Thu	Nguyên	X	20/05/2010	9	9	18
26	Nguyễn Quốc	Nguyên		25/09/2010	9	10	19
27	Phan Thị Yến	Nhi	X	08/04/2010	9	10	19
28	Võ Hùng	Phát		04/08/2010	8	9	17
29	Lê Tấn	Phát		02/12/2010	10	10	20
30	Dương Nguyễn Hoài	Phong		14/08/2009	7	5	12
31	Lê Thiên	Phú		28/10/2010	9	9	18
32	Đỗ Ngọc Khánh	Phương	X	04/03/2010	10	8	18
33	Nguyễn Lam	Phương		22/03/2010	9	10	19
34	Vũ Bích	Thảo	X	11/09/2010	9	8	17
35	Phan Thị Hoàng	Thi	X	24/11/2010	8	8	16
36	Liêu Chế	Thiện		11/01/2010	10	10	20
37	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	X	08/09/2009	10	10	20
38	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	X	25/10/2010	10	10	20
39	Trần Thanh	Thúy	X	04/07/2010	10	10	20
40	Vũ Ngọc Anh	Thy	X	15/08/2009	7	9	16

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
41	Ngô Thanh Thủy	Tiên	X	14/08/2010	10	10	20
42	Đoàn Hữu	Trí		30/11/2010	9	9	18
43	Nguyễn Gia	Triệu		08/06/2010	9	9	18
44	Nguyễn Trần Hoàng	Trọng		15/12/2010	9	7	16
45	Trần Thị Thủy	Trúc	X	13/12/2010	10	10	20
46	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	X	01/05/2010	9	10	19
47	Lê Tường	Vũ		09/04/2010	9	10	19
48	Nguyễn Lê	Vy	X	15/06/2010	8	5	13
49	Nguyễn Thị Yên	Vy	X	30/01/2010	9	9	18
50	Nguyễn Thị Tường	Vy	X	01/01/2010	10	10	20
51	Nguyễn Thị	Xuân	X	07/06/2010	8	7	15

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6/4
NĂM HỌC : 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Cô Trần Thị Huệ SĐT: 0399697514

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
1	Lê Đình Thiên	Ân		03/08/2010	10	10	20
2	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	X	07/05/2010	10	9	19
3	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	X	06/02/2010	10	10	20
4	Võ Lê Nhựt	Anh		08/04/2010	9	10	19
5	Nguyễn Đình Gia	Bảo		05/05/2010	9	10	19
6	Huỳnh Phương	Bình		18/07/2010	10	10	20
7	Lê Trần Anh	Duy		17/10/2010	9	8	17
8	Lê Khải	Duy		11/10/2010	10	10	20
9	Lê Nguyễn Kỳ	Duyên	X	15/10/2010	9	10	19
10	Ngô Nguyễn Ngân	Hà	X	14/11/2010	9	10	19
11	Võ Thị Kim	Hà	X	28/06/2010	10	10	20
12	Trương Tân	Hải		15/08/2010	6	8	14
13	Lê Thị Diệu	Hiền	X	28/04/2010	10	10	20

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
14	Võ Minh	Hoàng		24/10/2011	8	8	16
15	Lê Trà Quốc	Huy		12/05/2010	9	9	18
16	Liêu Anh	Huy		03/07/2010	10	10	20
17	Lê Huy Minh	Khang		08/02/2010	10	10	20
18	Lê Mai Chi	Lâm	X	23/08/2010	10	10	20
19	Lê Nguyễn Thùy	Linh	X	27/06/2010	9	10	19
20	Trịnh Hiếu	Minh		01/02/2010	10	7	17
21	Huỳnh Công	Nghiệp		29/08/2008	7	9	16
22	Trần Thị Khánh	Ngọc	X	17/03/2010	10	10	20
23	Nguyễn Quỳnh Như	Ngọc	X	23/08/2010	9	10	19
24	Lê Gia	Nguyễn		15/07/2010	6	7	13
25	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	X	27/12/2010	10	10	20
26	Phan Trần Uyên	Nhi	X	17/07/2010	10	10	20
27	Nguyễn Tấn	Phát		15/02/2010	10	10	20
28	Văn Bá Minh	Phú		07/03/2010	10	10	20
29	Lưu Tiểu	Phụng	X	08/03/2010	10	10	20
30	Nguyễn Bá	Quốc		14/10/2010	10	10	20
31	Lê Võ Đình	Thi		29/05/2010	10	10	20
32	Nguyễn Thiên	Thọ		25/03/2010	7	6	13
33	Trần Ngọc Bảo	Thy	X	13/11/2010	10	10	20
34	Nguyễn Mỹ	Tiên	X	13/12/2010	10	9	19
35	Nguyễn Quỳnh	Trâm	X	07/07/2010	10	10	20
36	Trần Nguyễn Bảo	Trân	X	25/06/2010	10	10	20
37	Phan Nguyễn Gia	Trí		29/06/2010	10	10	20
38	Huỳnh Thị Phương	Trinh	X	10/09/2010	9	10	19
39	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	X	07/07/2010	9	10	19
40	Đặng Thị Như	Ý	X	15/11/2010	10	10	20

STT	HỌ VÀ TÊN	Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
				T. Việt	Toán	TC

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6/5
NĂM HỌC : 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Cô Lê Thị Kim Yến SĐT: 0909365461

STT	HỌ VÀ TÊN	Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
				T. Việt	Toán	TC
1	Lê Nguyễn Hồng Ân	X	01/10/2010	8	6	14
2	Lê Võ Quỳnh Anh	X	29/05/2010	10	10	20
3	Phạm Nhật Anh		20/04/2010	9	8	17
4	Nguyễn Lâm Quốc Bình		20/10/2010	10	10	20
5	Nguyễn Quỳnh Đan	X	06/09/2010	10	10	20
6	Phan Ngọc Linh Đan	X	18/12/2010	7	6	13
7	Phan Huỳnh Đông		19/08/2010	8	8	16
8	Phạm Xuân Đức		08/04/2010	9	10	19
9	Nguyễn Khánh Duy		28/09/2010	10	10	20
10	Phạm Hương Giang	X	11/06/2010	10	10	20
11	Trần Đức Hải		10/06/2010	10	10	20
12	Huỳnh Gia Huy		13/02/2010	9	10	19
13	Lý Hoàng Gia Huy		26/10/2010	9	9	18
14	Đỗ Quốc Huy		04/04/2010	10	8	18
15	Nguyễn Khang		29/11/2010	9	10	19
16	Đỗ Vũ Bảo Khánh		29/08/2010	10	10	20
17	Hà Phạm Thanh Liêm		06/07/2010	10	10	20
18	Nguyễn Nhựt Long		31/01/2010	10	10	20
19	Phạm Thanh Ngân	X	20/02/2010	10	10	20
20	Trần Lê Hiếu Nghĩa		14/05/2010	10	10	20
21	Phan Nguyễn Bảo Ngọc	X	29/01/2010	10	10	20
22	Phan Quốc Nỹ		01/08/2010	9	10	19
23	Nguyễn Diệu Oanh	X	02/09/2010	9	8	17
24	Phạm Trọng Phát		20/05/2010	10	10	20
25	Nguyễn Tấn Phát		10/03/2010	9	10	19
26	Trần Trọng Phúc		11/09/2010	10	10	20

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
27	Trần Đỗ Nhật	Phương	X	23/09/2010	10	10	20
28	Nguyễn Hoàng	Quân		07/10/2010	10	10	20
29	Bùi Huỳnh Tú	Quyên	X	27/09/2010	9	7	16
30	Võ Như	Quỳnh	X	02/01/2010	10	10	20
31	Đỗ Long	Sang		31/10/2010	9	10	19
32	Đặng Hải	Tân		26/03/2010	10	10	20
33	Lê Đình	Thái		19/12/2010	10	10	20
34	Lê Quốc	Thịnh		10/05/2010	9	6	15
35	Nguyễn Minh	Thư	X	26/05/2010	9	9	18
36	Trần Ngọc Minh	Thư	X	10/07/2010	10	10	20
37	Trần Đỗ Đông	Trà	X	23/09/2010	10	10	20
38	Nguyễn Thị Huyền	Trang	X	16/02/2010	10	9	19
39	Đinh Thanh	Tùng		15/03/2010	9	9	18
40	Phan Thúy	Vy	X	16/08/2010	10	10	20

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6/6
NĂM HỌC : 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Cô Đinh Thị Kim Định SĐT: 0392459453

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
1	Bùi Thị Phúc	An	X	17/12/2010	10	10	20
2	Nguyễn Ngọc Xuân	An	X	22/02/2010	10	10	20
3	Nguyễn Hồng	Anh	X	31/03/2010	10	10	20
4	Đặng Quốc	Bảo		02/04/2010	8	9	17
5	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo		20/07/2010	10	10	20
6	Nguyễn Thanh	Bình		23/10/2010	9	9	18
7	Đỗ Kim	Chi	X	26/08/2010	10	10	20
8	Trần Nguyễn Khánh	Đặng		09/01/2010	9	10	19
9	Trần Nguyễn Minh	Đức		24/12/2010	9	10	19
10	Vũ Ngọc Gia	Hân	X	18/04/2010	10	10	20

STT	HỌ VÀ TÊN		Nữ	NGÀY SINH	Điểm KT cuối năm		
					T. Việt	Toán	TC
11	Lê Hồng	Hậu	X	26/05/2010	10	10	20
12	Nguyễn Huy	Hoàng		10/04/2010	9	10	19
13	Dương Bùi Gia	Hưng		26/07/2010	9	8	17
14	Nguyễn Trần Quang	Huy		28/10/2010	9	10	19
15	Lê Chí	Huy		12/01/2010	10	10	20
16	Nguyễn Chí	Khang		21/11/2010	9	9	18
17	Nguyễn Hà Đăng	Khoa		08/02/2010	8	10	18
18	Võ Đăng	Khoa		07/06/2010	10	10	20
19	Lâm Quốc	Kiệt		12/09/2010	10	10	20
20	Bùi Bửu Bửu	Lợi	X	25/07/2010	10	10	20
21	Phan Trọng Hoàng	Long		26/06/2010	10	10	20
22	Phạm Đức	Long		19/01/2010	9	10	19
23	Cao Ngọc Kim	Ngân	X	19/04/2010	8	6	14
24	Phan Huỳnh Quốc	Nguyên		03/02/2010	10	10	20
25	Nguyễn Minh	Nhật		11/09/2010	9	9	18
26	Mai Nguyễn	Nhi	X	12/08/2010	10	10	20
27	Nguyễn Thị Bích	Như	X	09/01/2010	9	9	18
28	Huỳnh Nguyễn Tấn	Phát		02/01/2010	10	10	20
29	Phạm Lê Minh	Phong		18/11/2010	9	10	19
30	Nguyễn Đoàn Minh	Phú		05/07/2010	10	10	20
31	Nguyễn Thị Minh	Phương	X	18/04/2010	10	10	20
32	Nguyễn Hoàng	Sang		16/12/2010	10	9	19
33	Nguyễn Thị	Thơ	X	19/01/2010	10	10	20
34	Nguyễn Thái	Thuận		07/02/2010	8	9	17
35	Lê Ngọc	Trà	X	21/09/2010	10	8	18
36	Nguyễn Thùy	Trâm	X	17/10/2010	9	9	18
37	Trần Thanh	Tâm	X	12/02/2010	9	10	19